

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-PT

Ngày: 17 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành

Ông Tô Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2018/TLPT - HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Phạm Văn L, sinh năm 1979 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú thôn 17, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Trần Thị H; có 2 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/9/2017 Công an huyện K ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 248/QĐ-XPVPHC phạt tiền 300.000 đồng về hành vi đánh bạc đối với Phạm Văn L (đã chấp hành xong ngày 26/9/2017); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

**** Ngoài ra còn có bị cáo Trần Văn P không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).***

**** Trong vụ án còn có 12 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).***

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích; Phạm Văn L đã bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Khoảng 20 giờ ngày 21/01/2018, sau khi đi ăn mừng đám tân gia xong, Trần Văn P và Phạm Văn L cùng với các đối tượng Phạm Văn Q, Nguyễn Công N1, Nguyễn Văn T1, Trần Văn M, Phạm Văn T2, Hoàng Trung D1, Nguyễn Văn T3, Trương Văn D2 và Nguyễn Văn H1 đến nhà anh Phạm Văn G ở thôn 14 xã T uống nước (lúc này vợ chồng anh Phạm Văn G đều không có ở nhà). Tại đây Nguyễn Văn T1 rủ các đối tượng đánh “ Liêng” được thua bằng tiền và đưa 10.000 đồng cho cháu Phạm Ngọc T4, sinh năm 2006 (là con trai anh G) nhờ đi mua hộ 02 bộ bài tú lơ khơ. Sau khi T4 mua bài tú lơ khơ về các đối tượng chia ra thành hai chiếu bạc, đều đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, đặt cửa thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 100.000 đồng. Chiếu bạc thứ nhất gồm có: Trần Văn P, Phạm Văn Q, Nguyễn Công N1, Nguyễn Văn T1, Trương Văn D2, Nguyễn Văn H1. Chiếu bạc thứ hai gồm có: Trần Văn M, Phạm Văn T2, Hoàng Trung D, Phạm Văn L, Nguyễn Văn T3.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện K phát hiện, lập biên bản, thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tổng số tiền 5.710.000 đồng (gồm: Tại chiếu bạc 1.510.000 đồng, trên người P 1.700.000 đồng, trên người T1 1.500.000 đồng, trên người Trương Văn D2 1.000.000 đồng); thu giữ tại chiếu bạc thứ hai 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và tổng số tiền 2.960.000 đồng (gồm: Tại chiếu bạc 460.000 đồng, trên người M 200.000 đồng, trên người T2 1.400.000 đồng, trên người L 500.000 đồng, trên người T3 400.000 đồng). Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của các đối tượng 11 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào đánh bạc tại chiếu bạc thứ nhất là 3.210.000 đồng (Gồm 1.510.000 đồng thu tại chiếu bạc, 1.700.000 đồng thu trên người P; tại chiếu bạc thứ hai là 960.000 đồng (Gồm 460.000 đồng thu tại chiếu bạc và 500.000 đồng thu trên người L).

Trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, Trần Văn P tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/3/2018 Trần Văn P, Phạm Văn T5 và Trần Văn N2 đến nhà anh Phạm Văn H2 chơi. Tại đây P rủ T5 và N2 đánh “Liêng” được thua bằng tiền. T5, N2 đều đồng ý. P lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà anh H2 rồi P, T5, N2 xuống gian bếp nhà anh H2 cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, đặt “gà” 10.000 đồng, tổ cao nhất 50.000 đồng. Cả ba đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện K phát hiện, lập biên bản, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 03 điện thoại di động các loại và tổng số tiền 2.340.000 đồng (gồm tại chiếu bạc 800.000 đồng, trên người N2 1.460.000 đồng, trên người T5 80.000 đồng). Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Trần Văn P, Trần Văn N2, Phạm Văn T5 dùng vào đánh bạc là 2.340.000 đồng.

Các đối tượng Phạm Văn Q, Nguyễn Công N1, Nguyễn Văn T1, Trương Văn D2, Nguyễn Văn H1, Trần Văn M, Phạm Văn T2; Hoàng Trung D1, Nguyễn Văn T3, Trần Văn N2, Phạm Văn T5 đều chưa bị kết án về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” và cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về những hành vi này nên hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng của các đối tượng không phạm tội “Đánh bạc”, Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Anh Phạm Văn G, chị Nguyễn Thị C, anh Phạm Văn H2 đều không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình; cháu Phạm Ngọc T4 khi được Nguyễn Văn T1 nhờ đi mua bộ bài tú lơ khơ, cháu T4 không biết các đối tượng sẽ sử dụng tú lơ khơ để đánh bạc. Do vậy cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra Trần Văn P, Phạm Văn L đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 15/6/2018 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn P, Phạm Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 ; xử phạt bị cáo Phạm Văn L 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo P, tuyên về xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/6/2018, bị cáo Phạm Văn L có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án phúc thẩm xem xét lại bản án cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn L vẫn giữ yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện tại rất khó khăn: Bố mẹ già yếu, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình; quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm xác định về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Sau khi phân tích vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm b, Điều 357 khoản 1 điểm đ Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L; sửa bản án sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về mức hình phạt; Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo L từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo L. Bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo khác trong cùng vụ án và vật chứng đã được thu giữ. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận vào tối ngày 21/01/2018 tại nhà anh Phạm Văn G ở thôn 14, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình có hai chiếu bạc chơi đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Trong đó chiếu thứ hai có bị cáo Phạm Văn L đã cùng với Trần Văn M, Phạm Văn T2, Hoàng Trung D1, Nguyễn Văn T3 đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 960.000 đồng. Bị cáo Phạm Văn L phạm tội lần này trong khi trước đó ngày 21/9/2017 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với mức phạt 300.000 đồng. Ngày 21/01/2018 bị cáo L thực hiện hành vi đánh bạc chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo của bị cáo xin cải tạo tại địa phương với các lý do nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án sơ thẩm đã phân tích, đánh giá đúng tính chất vụ án, xem xét các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng. Tuy nhiên xem xét vụ án thì thấy bị cáo không phải là người khởi sự, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ít. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo có xuất trình đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp khoản tiền phạt bổ sung, án phí là 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án huyện K là những tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp phúc thẩm. Do bị cáo Phạm Văn L phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo L bằng loại hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt để sung quỹ nhà nước.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn L.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo L trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Văn L nộp 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2013/0001118 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/8/2018./.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (01bản).
- KTGD (02bản)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản)
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01bản)
- Tòa nhân dân huyện K (03 bản)
- VKSND huyện K (01bản)
- Chi cục THADS huyện K (01bản)
- Công an huyện K (01bản)
- Bị cáo (01bản)
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản)
- Lưu phòng HCTP (01bản)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Thảo

